

Số: 87/NQ-HĐND

Gia Lai , ngày 10 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính
của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện
của tỉnh Gia Lai năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính
phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày
27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý
công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-BNV ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành
chính nhà nước của tỉnh Gia Lai năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 1849/TTr-UBND ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc trình quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính
của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện của tỉnh Gia Lai năm
2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính của
Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện của tỉnh Gia Lai năm 2022 là
2.677 biên chế (có bảng giao biên chế chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, Kỳ họp thứ Tư
thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UB Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- VP Quốc Hội, VP Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, Ban TCTU;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Phòng CT.HĐND;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên

BẢNG GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC
TRONG CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH,
CẤP HUYỆN CỦA TỈNH GIA LAI NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND
ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức giao năm 2022
	CỘNG = I + II	2.677
I	Cấp tỉnh	1.310
1	Khối Đại biểu dân cử (Đại biểu Quốc hội và Đại biểu HĐND tỉnh)*	11
2	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	29
3	Văn phòng UBND tỉnh	58
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	47
5	Sở Tư pháp	32
6	Sở Tài chính	54
7	Sở Nội vụ	66
8	Sở Khoa học và Công nghệ	36
9	Sở Giao thông vận tải	49
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	47
11	Sở Công Thương	36
12	Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn	484
13	Sở Y tế	62
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	49
15	Sở Xây dựng	36
16	Sở Lao động, Thương binh & Xã hội	40
17	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	44
18	Sở Thông tin và Truyền thông	30
19	Thanh tra tỉnh	38
20	Ban Dân tộc	19
21	Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh	25
22	Sở Ngoại vụ	18

II	CẤP HUYỆN	1.367
1	Thành phố Pleiku	105
2	Thị xã An Khê	81
3	Thị xã Ayun Pa	79
4	Huyện Đức Cơ	79
5	Huyện Ia Grai	79
6	Huyện Chư Prông	85
7	Huyện Ia Pa	78
8	Huyện Chư Păh	78
9	Huyện KBang	78
10	Huyện Krông Pa	77
11	Huyện Chư Sê	79
12	Huyện Kông Chro	77
13	Huyện Mang Yang	78
14	Huyện Đak Đoa	81
15	Huyện Đak Pơ	78
16	Huyện Phú Thiện	78
17	Huyện Chư Pưh	77

Ghi chú: * Theo Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.